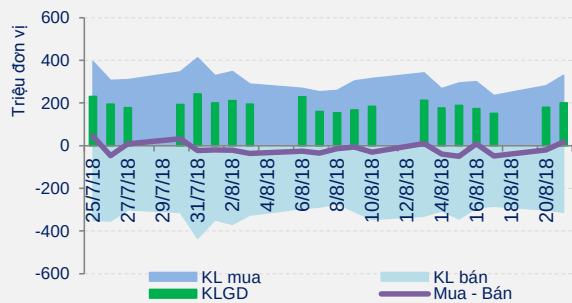
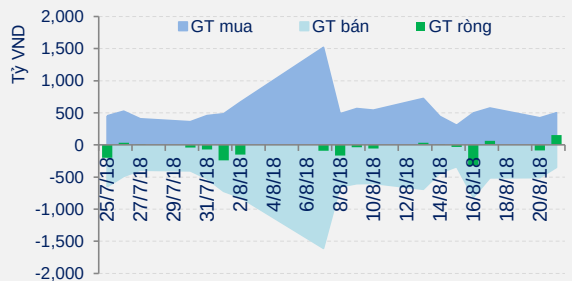


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/8/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	979.21	110.02
% Thay đổi	↑ 0.99%	↑ 1.81%
KLGD (CP)	200,280,740	36,522,652
GTGD (tỷ đồng)	4,402.65	557.51
Tổng cung (CP)	312,605,910	64,336,700
Tổng cầu (CP)	329,950,410	67,436,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,420,190	734,710
KL mua (CP)	6,980,050	334,811
GTmua (tỷ đồng)	502.40	5.22
GT bán (tỷ đồng)	349.66	10.45
GT ròng (tỷ đồng)	152.74	(5.23)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.27%	9.0	2.0	1.1%
Công nghiệp	↑ 0.07%	14.1	3.6	17.6%
Dầu khí	↑ 0.91%	12.5	2.6	3.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.62%	18.1	5.0	6.9%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.21%	14.7	2.8	1.5%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.08%	19.1	6.3	16.6%
Ngân hàng	↑ 2.41%	12.7	2.1	22.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.48%	9.3	1.6	6.6%
Tài chính	↑ 0.68%	36.3	3.9	19.7%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.56%	14.1	3.1	3.3%
VN - Index	↑ 0.99%	18.2	4.0	103.7%
HNX - Index	↑ 1.81%	10.4	1.8	-3.7%

DIỄN NHẢN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giằng co mạnh trong phiên giao dịch sách trước khi bật tăng mạnh trong phiên chiều, qua đó giúp VN-Index tiến gần hơn đến ngưỡng 980 điểm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 9,59 điểm (+0,99%) lên 979,21 điểm; HNX-Index tăng 1,96 điểm (+1,81%) lên 110,02 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng nhẹ nhưng vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.991 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 237 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.054 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 287 mã tăng, 125 mã giảm, 209 mã giằng. Diễn biến phiên hôm nay là khá giằng co trong phiên sáng, nhưng đến chiều thì bật tăng mạnh khi dòng tiền đổ mạnh vào thị trường giúp VN-Index kết phiên ở mức cao nhất. Các cổ phiếu trụ cột thị trường mà tiêu biểu nhất là nhóm ngân hàng bật tăng như BID (+5,1%), VCB (+2,1%), VNM (+1,8%), CTG (+3,1%), VHM (+1%), VJC (+0,7%), HPG (+0,7%), MSN (+0,4%), PLX (+0,5%), VIC (+0,5%) là tác nhân chính giúp thị trường tăng gần 10 điểm. Ở chiều ngược lại, chỉ còn vài trụ cột là chìm trong sắc đỏ như GAS (-0,7%), BVH (-0,6%), BHN (-1,2%). Trên sàn HNX, các trụ cột đều tăng tốt như ACB (+3,3%), PVS (+3,1%), SHB (+2,4%), CEO (+9,4%), VGC (+1,8%), DBC (+4,7%), VCG (+1,2%) giúp chỉ số HNX-Index tăng gần 2% giá trị vốn hóa.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Sau hai phiên liên tiếp chỉ giằng co quanh tham chiếu là chủ yếu thì cuối cùng VN-Index đã có sự bùng nổ về mặt điểm số trong phiên hôm nay nhằm định hướng cho xu hướng ngắn hạn tiếp theo. Dòng tiền tuy vẫn ở mức dưới trung bình 20 phiên nhưng đã có sự cải thiện so với hai phiên trước đó cho thấy tâm lý nhà đầu tư đã có sự đồng thuận tốt hơn. Theo đó, VN-Index có thể tiếp nối đà tăng này trong một vài phiên tiếp theo để hướng đến các ngưỡng cao hơn lần lượt tại 990 điểm (MA50 tuần) và 1.000 điểm (MA20 tuần). Tuy nhiên, sự rung lắc sẽ diễn ra thường xuyên hơn khi mà chỉ số vượt đến những mức cao nếu trên. Dự báo, trong phiên giao dịch 22/8, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm để tiến vào vùng kháng cự mạnh trong khoảng 980-990 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn đang có tỷ trọng cổ phiếu ở mức cân bằng có thể tận dụng đà tăng của thị trường để chốt lời dần một phần danh mục đã mua trước đó. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

21/8/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giằng co mạnh trong phiên giao dịch sáng, chỉ số chạm mức thấp nhất trong phiên tại 968,45 điểm. Về chiều, giao dịch trên thị trường trở nên tích cực hơn khi lực cầu tăng mạnh đã giúp chỉ số kết phiên ở mức điểm cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 9,59 điểm (+0,99%) lên 979,21 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: BID tăng 1.600 đồng, VCB tăng 1.300 đồng, VNM tăng 2.900 đồng. Ở chiều ngược lại, GAS giảm 700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch sáng, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 107,92 điểm. Ngay sau đó, lực cầu mạnh dần lên giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng được duy trì tốt về cuối phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,96 điểm (+1,81%) lên 110,02 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 1.200 đồng, PVS tăng 600 đồng, SHB tăng 200 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 149,46 tỷ đồng. SCS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 160,7 tỷ đồng tương ứng với 944,5 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 54,1 tỷ đồng tương ứng với 333,8 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VHM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 34,7 tỷ đồng tương ứng với 316 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 5,26 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 400 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 6,2 tỷ đồng tương ứng với 373 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 217 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,6 tỷ đồng tương ứng với 84 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Xuất khẩu gạo của Việt Nam khởi sắc trở lại

Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), tính đến cuối tháng 7/2018, các doanh nghiệp đã đăng ký hợp đồng xuất khẩu gần 5 triệu tấn gạo, tăng 14,28% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trung Quốc tiếp tục đứng vị trí thứ nhất nhập khẩu gạo của Việt Nam với 26,8% thị phần. Tiếp theo là Indonesia với 18,2% thị phần, Philippines với thị phần 10,4%.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ tư liên tiếp với mức tăng mạnh, khối lượng khớp lệnh ở dưới mức trung bình 20 phiên với 167 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 960-970 điểm (MA10-20) và ngưỡng kháng cự tại 982 điểm (đỉnh phiên 15/8). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 1.010 điểm (MA100) và 950 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.015 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 22/8, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm để tiến vào vùng kháng cự mạnh trong khoảng 980-990 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm trong phiên thứ ba liên tiếp với mức tăng mạnh, khối lượng khớp lệnh ở mức dưới trung bình 20 phiên với 36 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển trung tính lên tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 107-108,6 điểm (MA10-20) và ngưỡng kháng cự tại 110,8 điểm (đỉnh phiên 14/8). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 115 điểm (MA100) và 106 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 117,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 22/8, HNX-Index có thể tiếp tục tăng điểm để hướng đến ngưỡng kháng cự tại 110,8 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,6 - 36,7 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 90.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng

Tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.679 đồng/USD, giảm 5 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 5,8 USD/ounce tương ứng với 0,49% lên 1.200,4 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,2 điểm tương ứng 0,21% xuống 95,48 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1514 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2829 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,16 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

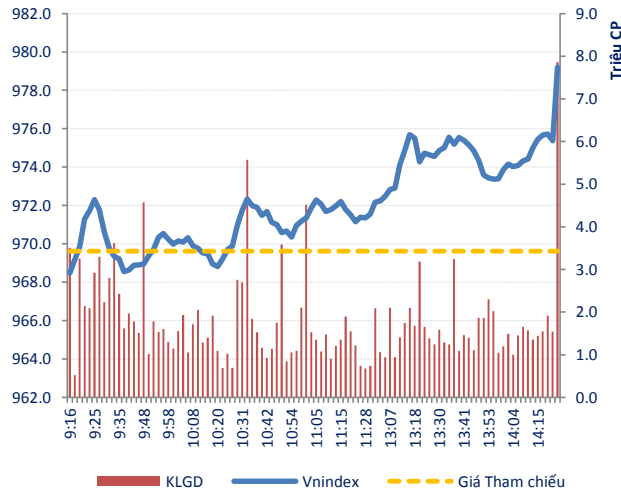
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,03 USD/thùng tương ứng với 0,05% xuống 65,39 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

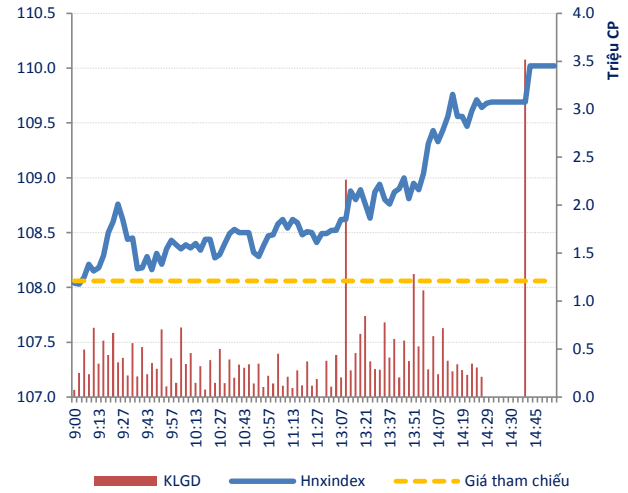
Kết thúc phiên giao dịch ngày 20/8, chỉ số Dow Jones tăng 89,37 điểm tương ứng 0,35% lên 25.758,69 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 4,68 điểm tương ứng 0,06% lên 7.821,01 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 6,92 điểm tương ứng 0,24% lên 2.857,05 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

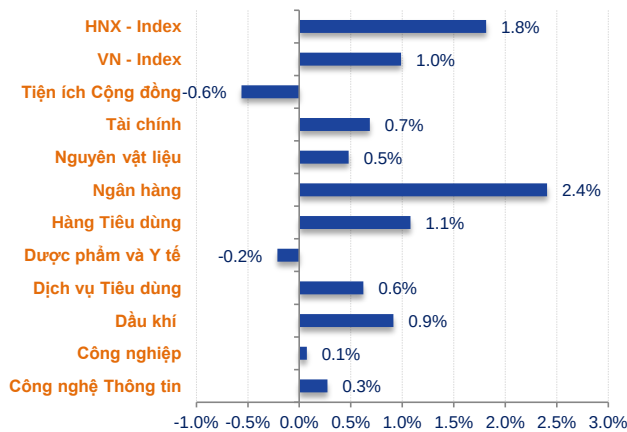
KLGD và VN-Index trong phiên



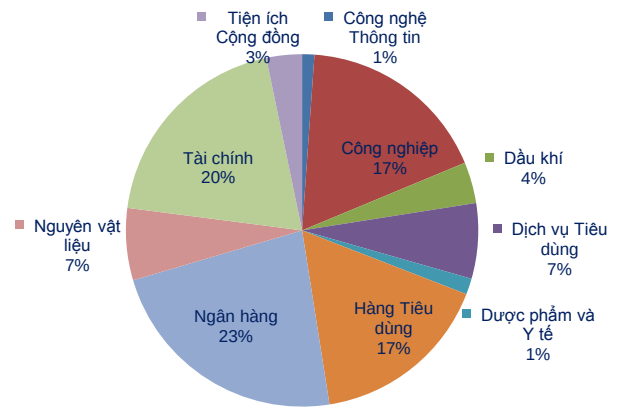
KLGD và HNX-Index trong phiên



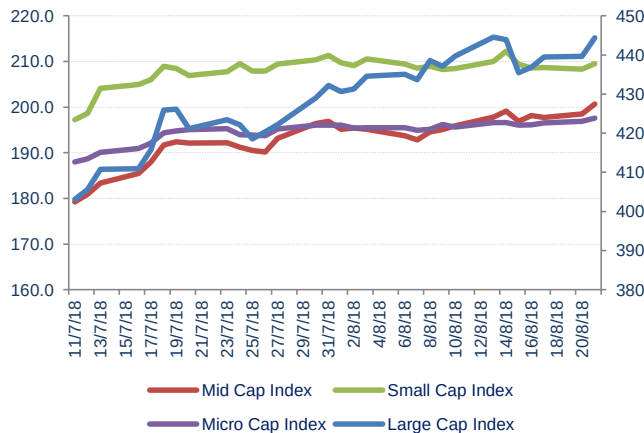
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



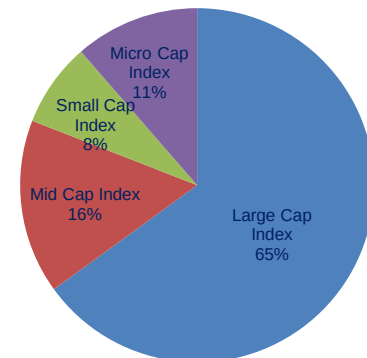
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SCS	944,520	SSI	807,790
2	GEX	507,400	DXG	422,650
3	SBT	479,570	STB	392,630
4	BID	405,030	PVD	372,880
5	VNM	333,780	VHM	315,950

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	84,090	VGC	373,000
2	CEO	50,500	SHB	216,990
3	S74	24,600	TNG	30,000
4	PPS	21,700	PVC	10,600
5	SHS	19,000	VTC	10,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.33	6.60	↑ 4.27%	23,327,860
GEX	30.60	30.25	↓ -1.14%	15,380,390
SBT	18.70	19.20	↑ 2.67%	9,359,360
CTG	25.70	26.50	↑ 3.11%	7,360,200
SCR	8.83	9.35	↑ 5.89%	7,217,500

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.40	8.60	↑ 2.38%	7,871,453
ACB	36.70	37.90	↑ 3.27%	5,164,728
PVS	19.30	19.90	↑ 3.11%	4,308,899
CEO	12.70	13.90	↑ 9.45%	3,631,718
SHS	14.50	14.90	↑ 2.76%	1,307,810

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SCD	22.45	24.00	1.55	↑ 6.90%
SC5	25.35	27.10	1.75	↑ 6.90%
FCM	5.94	6.35	0.41	↑ 6.90%
CRC	15.20	16.25	1.05	↑ 6.91%
TGG	28.35	30.30	1.95	↑ 6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
X20	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
CET	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
SRA	30.00	33.00	3.00	↑ 10.00%
CKV	16.10	17.70	1.60	↑ 9.94%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HRC	38.00	35.35	-2.65	↓ -6.97%
TNI	11.50	10.70	-0.80	↓ -6.96%
TDG	6.51	6.06	-0.45	↓ -6.91%
TIE	6.43	5.99	-0.44	↓ -6.84%
TCR	2.80	2.61	-0.19	↓ -6.79%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STC	26.00	23.40	-2.60	↓ -10.00%
SGH	63.00	56.70	-6.30	↓ -10.00%
HHG	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%
APP	8.10	7.30	-0.80	↓ -9.88%
AAV	27.50	24.80	-2.70	↓ -9.82%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	23,327,860	5.2%	633	10.4	0.5
GEX	15,380,390	3250.0%	2,191	13.8	1.7
SBT	9,359,360	8.0%	1,115	17.2	1.5
CTG	7,360,200	11.9%	2,085	12.7	1.5
SCR	7,217,500	9.7%	1,393	6.7	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	7,871,453	11.8%	1,445	6.0	0.7
ACB	5,164,728	21.5%	3,320	11.4	2.2
PVS	4,308,899	4.7%	1,248	15.9	0.8
CEO	3,631,718	9.2%	1,335	10.4	1.2
SHS	1,307,810	26.3%	4,031	3.7	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SCD	↑ 6.9%	-2.9%	(645)	-	1.1
SC5	↑ 6.9%	16.7%	3,778	7.2	1.2
FCM	↑ 6.9%	4.1%	552	11.5	0.6
CRC	↑ 6.9%	5.2%	681	23.9	1.3
TGG	↑ 6.9%	5.3%	553	54.8	2.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	↑ 16.7%	-45.3%	(1,798)	-	0.2
X20	↑ 10.0%	11.0%	1,634	6.1	0.7
CET	↑ 10.0%	-12.0%	(1,266)	-	0.3
SRA	↑ 10.0%	122.6%	19,606	1.7	1.2
CKV	↑ 9.9%	5.8%	1,212	14.6	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SCS	944,520	44.2%	6,600	25.8	12.3
GEX	507,400	10.5%	2,191	13.8	1.7
SBT	479,570	8.0%	1,115	17.2	1.5
BID	405,030	16.3%	2,378	13.9	2.1
VNM	333,780	38.9%	6,759	24.1	9.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	84,090	4.7%	1,248	15.9	0.8
CEO	50,500	9.2%	1,335	10.4	1.2
S74	24,600	0.5%	100	53.8	0.3
PPS	21,700	12.6%	1,499	5.3	0.7
SHS	19,000	26.3%	4,031	3.7	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	329,056	5.6%	1,095	94.2	6.5
VHM	294,489	14.3%	7,048	15.6	3.2
VNM	236,546	38.9%	6,759	24.1	9.1
VCB	225,580	20.3%	3,140	20.0	3.8
GAS	186,610	25.7%	5,878	16.6	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	41,102	21.5%	3,320	11.4	2.2
VCS	13,440	44.2%	6,656	12.6	5.0
SHB	10,347	11.8%	1,445	6.0	0.7
PVS	8,889	4.7%	1,248	15.9	0.8
VCG	7,509	16.7%	2,876	5.9	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	2.02	14.2%	1,391	29.8	4.1
BVH	1.96	8.3%	1,802	46.3	3.8
BID	1.92	16.3%	2,378	13.9	2.1
HSG	1.84	13.4%	1,861	5.5	0.8
HCM	1.82	27.9%	6,129	9.6	2.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	1.75	21.5%	3,320	11.4	2.2
SHS	1.67	26.3%	4,031	3.7	0.9
SPI	1.50	0.6%	68	14.8	0.1
SHB	1.50	11.8%	1,445	6.0	0.7
SGC	1.42	22.8%	3,499	25.7	6.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
